

BÁO CÁO

Kết quả chủ yếu của Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kon Tum tại kỳ họp (Tài liệu phục vụ Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh)

Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV diễn ra trong 22,5 ngày (đợt 1 từ ngày 23/10 đến ngày 10/11/2023; đợt 2 từ ngày 20 đến ngày 29/11/2023) tại Nhà Quốc hội, thủ đô Hà Nội. Tại Kỳ họp này, Quốc hội đã biểu quyết thông qua 07 luật, 09 nghị quyết, cho ý kiến lần 3 đối với 01 dự án luật, cho ý kiến lần 2 đối với 01 dự án luật, cho ý kiến lần đầu đối với 08 dự án luật khác; lấy phiếu tín nhiệm đối với 44 người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn; giám sát tối cao chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”; tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn về việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết Kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn; xem xét, quyết định các vấn đề về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước; xem xét báo cáo về tổng hợp kiến nghị của cử tri và Nhân dân, báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, cùng một số nội dung quan trọng khác.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA KỲ HỌP THỨ 6, QUỐC HỘI KHÓA XV

I. Về công tác lập pháp

Quốc hội đã xem xét kỹ lưỡng, biểu quyết thông qua 02 nghị quyết quy phạm pháp luật⁽¹⁾ và 07 luật, bao gồm: (1) Luật Căn cước; (2) Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); (3) Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; (4) Luật Nhà ở (sửa đổi); (5) Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; (6) Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); (7) Luật Viễn thông (sửa đổi).

Quốc hội đã cho ý kiến lần đầu đối với 08 dự án luật, bao gồm: (1) Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi); (2) Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp; (3) Luật Đường bộ; (4) Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; (5) Luật Lưu trữ (sửa đổi); (6) Luật Thủ đô (sửa đổi); (7) Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi); (8) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu giá tài sản. Đây là các đạo luật có ý nghĩa chính trị - xã hội quan trọng nhằm thể chế hóa kịp thời chủ trương, yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong các nghị

⁽¹⁾ (1) Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu; (2) Nghị quyết thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ

quyết của Trung ương, của Bộ Chính trị, cụ thể hóa quy định của Hiến pháp và giải quyết những vấn đề thực tiễn cấp bách.

Đối với dự án Luật Đất đai (*sửa đổi*) và dự án Luật Các tổ chức tín dụng (*sửa đổi*): Do tính chất đặc biệt quan trọng và phức tạp của 02 dự án Luật này, Quốc hội đã thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến rất xác đáng, đồng thời đã cân nhắc thận trọng nhiều mặt và quyết định xem xét, thông qua tại Kỳ họp gần nhất để có thêm thời gian nghiên cứu, tiếp thu, làm rõ những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau, bảo đảm chất lượng và tính khả thi của các luật này sau khi được ban hành.

II. Về quyết định các vấn đề quan trọng

1. Sau khi xem xét các báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2023, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, Quốc hội khẳng định, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự đồng hành chủ động, tích cực, linh hoạt và giám sát chặt chẽ, hiệu quả của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sâu sát của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành; sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự ủng hộ của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và kết quả tốt đẹp của hội nhập quốc tế, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát và nhiều chỉ tiêu với kết quả quan trọng trên các lĩnh vực; ước cả năm 2023 có ít nhất 10/15 chỉ tiêu đạt và vượt mục tiêu đề ra. Quốc hội đã biểu quyết thông qua các nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; phân bổ ngân sách trung ương năm 2024:

1.1. Trong Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024: Quốc hội đã quyết định mục tiêu tổng quát, 15 chỉ tiêu, 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trong đó yêu cầu: Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại. Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; khai thác hiệu quả cơ hội từ các quan hệ đối tác, hiệp định thương mại tự do, củng cố và nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội.

1.2. Trong Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024: Quốc hội đã quyết định tổng số thu ngân sách nhà nước là 1.700.988 tỷ đồng; tổng số chi ngân sách nhà nước là 2.119.428 tỷ đồng; mức bội chi ngân sách nhà nước là

372.900 tỷ đồng (*tương đương 3,4% GDP*); tổng mức vay của ngân sách nhà nước là 690.553 tỷ đồng.

Từ ngày 01/7/ 2024, thực hiện cải cách tổng thể chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công và một số chính sách an sinh xã hội đang gắn với mức lương cơ sở; đồng thời, bãi bỏ tất cả các cơ chế quản lý tài chính, thu nhập đặc thù của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước, áp dụng chế độ tiền lương, phụ cấp, thu nhập thống nhất. Không tiếp tục áp dụng cơ chế đặc thù hiện hành đối với phần kinh phí thường xuyên theo cơ chế quản lý tài chính đặc thù (*chi hoạt động, tăng cường năng lực, hiện đại hóa, đảm bảo hoạt động chuyên môn,...*) của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước.

Quốc hội giao Chính phủ tập trung điều hành chính sách tài khóa chủ động, hợp lý, linh hoạt, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, nhịp nhàng với chính sách tiền tệ và các chính sách khác; kịp thời ứng phó với biến động phức tạp của tình hình trong nước và ngoài nước, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đặc biệt có giải pháp khắc phục đà suy giảm các chỉ tiêu về tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước trên GDP và tỷ lệ huy động từ thuế, phí vào ngân sách nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn cho đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế.

1.3. Trong Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2024: Quốc hội đã quyết định tổng số thu ngân sách trung ương là 852.682 tỷ đồng; tổng số thu ngân sách địa phương là 848.305 tỷ đồng; tổng số chi ngân sách trung ương là 1.225.582 tỷ đồng, trong đó dự toán 426.266 tỷ đồng để bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương. Đồng thời, giao Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV với nhiều nội dung quan trọng. Trong đó, Quốc hội đã quyết nghị:

2.1. Đồng ý chủ trương, giao Chính phủ trong năm 2024 xây dựng Dự thảo nghị định về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ đầu tư từ nguồn thu thuế tối thiểu toàn cầu và các nguồn hợp pháp khác để ổn định môi trường đầu tư, khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc

gia và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước đối với một số lĩnh vực cần khuyến khích đầu tư, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi ban hành. Đồng thời, rà soát tổng thể để hoàn thiện đồng bộ hệ thống chính sách, pháp luật về khuyến khích đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới.

2.2. Cho phép kéo dài thời gian thực hiện Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024; bổ sung 966,749 tỷ đồng từ dự phòng chung nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho Dự án này.

2.3. Bổ sung nội dung đầu tư các dự án xây dựng, cải tạo, sửa chữa, mua sắm đầu tư trang thiết bị các bệnh viện tại Báo cáo số 581/BC-CP ngày 20/10/2023 của Chính phủ vào điểm a, mục 1.2, khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 và cho phép chuyển nguồn 2.920,7 tỷ đồng nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 bố trí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định tại điểm a, mục 1.3, khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 còn dư sang năm 2024 cho các bộ, cơ quan trung ương để triển khai thực hiện các dự án thuộc nội dung đầu tư nêu trên.

2.4. Bổ sung 1.275 tỷ đồng chi đầu tư cho tỉnh Nghệ An từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022 để giải quyết đền bù giải phóng mặt bằng (bao gồm cả phần chậm trả) của các dự án mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua tỉnh Nghệ An thuộc nhiệm vụ ngân sách trung ương phát sinh sau khi các dự án này đã quyết toán.

2.5. Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a, mục 1.1, khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

III. Về giám sát tối cao

1. Quốc hội đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với 44 người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn. Công tác lấy phiếu tín nhiệm được chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng và được thực hiện chặt chẽ theo đúng quy trình, quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, bảo đảm dân chủ, minh bạch, công tâm và khách quan.

2. Trong 2,5 ngày, Quốc hội đã tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết Kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn.

Đã có 457 lượt đại biểu Quốc hội đăng ký tham gia chất vấn; có 152 lượt đại biểu Quốc hội thực hiện quyền chất vấn, trong đó có 39 lượt đại biểu tranh luận. Các thành viên Chính phủ⁽²⁾ và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước đã trực tiếp

⁽²⁾ Có 03 Phó Thủ tướng Chính phủ; 16 Bộ trưởng; Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Tổng Thanh tra Chính phủ trả lời chất vấn của đại biểu.

trả lời chất vấn về các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, điều hành của mình. Cuối phiên chất vấn, Thủ tướng Chính phủ đã phát biểu làm rõ thêm và trực tiếp trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội về các nội dung thuộc trách nhiệm của Chính phủ.

Qua phiên chất vấn cho thấy, các nghị quyết của Quốc hội đã được Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các bộ, ngành triển khai nghiêm túc, có trách nhiệm với nhiều giải pháp đồng bộ, đã tạo được chuyển biến tích cực và đạt được kết quả cụ thể ở hầu hết các lĩnh vực, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm theo nghị quyết của Quốc hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai một số nghị quyết, nhiệm vụ còn chậm; một số nội dung, chỉ tiêu trong các nghị quyết chưa hoàn thành, chưa đạt yêu cầu, chậm chuyển biến hoặc còn khó khăn, vướng mắc cần phải được khắc phục, tháo gỡ, giải quyết dứt điểm trong thời gian tới.

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết Kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn; yêu cầu Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước tiếp tục tổ chức thực hiện và báo cáo Quốc hội tại các kỳ họp; Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội theo dõi, giám sát việc thực hiện.

3. Trên cơ sở kết quả giám sát chuyên đề, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”. Trong đó, Quốc hội giao Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và địa phương tập trung thực hiện 6 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tập trung tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, cho phép số vốn ngân sách nhà nước năm 2022 (*bao gồm cả vốn năm 2021 được chuyển nguồn sang năm 2022*) chưa thực hiện giải ngân hết trong năm 2023 được kéo dài thực hiện sang năm 2024; giao Chính phủ khẩn trương xây dựng dự thảo nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia để trình Quốc hội xem xét, quyết định tại kỳ họp gần nhất theo trình tự, thủ tục rút gọn. Trong đó, có cơ chế thí điểm phân cấp cho cấp huyện quyết định danh mục, cơ cấu, phân bổ sử dụng vốn ngân sách nhà nước, xử lý một số kiến nghị của địa phương liên quan đến việc thực hiện kết luận kiểm toán của Kiểm toán nhà nước đối với việc thu hồi kinh phí, hoàn trả ngân sách nhà nước trong triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Quốc hội đã xem xét các báo cáo về công tác tư pháp, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, thi hành án, phòng, chống tham nhũng năm 2023. Qua giám sát, Quốc hội yêu cầu:

4.1. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan hữu quan tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu,

nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và công tác thi hành án. Trong đó, tăng cường biện pháp phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm mua bán người, tội phạm công nghệ cao, tội phạm xâm hại, bạo hành trẻ em, quan tâm đúng mức việc giải quyết kịp thời các kiến nghị của Nhân dân về việc xem xét, quyết định các bản án mà Nhân dân quan tâm.

4.2. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực (*như: quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tài sản công, đấu thầu, mua sắm tài sản công, đấu giá, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, trái phiếu, xây dựng cơ bản, tổ chức cán bộ...*); kịp thời phát hiện, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Khẩn trương giải quyết các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ, trong đó tập trung xử lý những vụ đã hết hoặc gần hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, các trường hợp còn tồn đọng do lỗi chủ quan, không để xảy ra việc tạm đình chỉ không đúng pháp luật, đẩy nhanh tiến độ triển khai các đề án thực hiện ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh trong tố tụng hình sự bảo đảm thống nhất trên phạm vi toàn quốc; Tăng cường kiểm tra, thanh tra, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, vi phạm trong công tác thi hành án dân sự; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành án hành chính.

4.3. Tòa án nhân dân tối cao tiếp tục có giải pháp để nâng cao chất lượng giải quyết án hành chính; tăng cường công tác hòa giải các vụ việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính theo quy định của Luật Tố tụng hành chính, Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; đẩy mạnh giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm thuộc thẩm quyền.

4.4. Viện kiểm sát nhân dân tối cao triển khai các giải pháp để hạn chế đến mức thấp nhất, tiến tới không để xảy ra trường hợp bị oan sai trong tố tụng hình sự; nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính, thi hành án hình sự, thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; tăng cường kiểm sát và kiến nghị xử lý các trường hợp chậm thi hành án hành chính; đẩy mạnh giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm thuộc thẩm quyền.

5. Về Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV: Quốc hội cho rằng, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân cả nước đã được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kịp thời tổng hợp đầy đủ gửi đến Quốc hội.

Quốc hội đã thảo luận về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV. Trên cơ sở kết quả giám sát, Quốc hội đề nghị các cơ quan của Quốc hội tiếp tục tăng cường hơn nữa chất lượng hoạt động giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; các Đoàn đại biểu Quốc hội nâng cao chất lượng tổng hợp, phân loại, xử lý kiến nghị của cử

tri; đảm bảo đúng thẩm quyền xử lý của các cơ quan ở Trung ương; gửi báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành giải quyết những tồn tại, hạn chế như đã nêu trong báo cáo; rà soát giải quyết dứt điểm các kiến nghị đang trong quá trình giải quyết, đảm bảo giải quyết có chất lượng, đúng lộ trình đã báo cáo với cử tri.

6. Ngoài ra, Quốc hội đã xem xét các báo cáo đánh giá giữa nhiệm kỳ kết quả triển khai thực hiện các kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 về phát triển kinh tế - xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế, đầu tư công trung hạn, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công; kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2023.

Phần thứ hai

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH KON TUM

Tại kỳ họp thứ 6, Đoàn ĐBQH tỉnh Kon Tum có 06/06 đại biểu tham dự. Với tinh thần trách nhiệm cao trước cử tri và nhân dân, các đại biểu Quốc hội trong Đoàn đã tích cực nghiên cứu, tham gia nhiều ý kiến có chất lượng tại các buổi thảo luận. Cụ thể: Các đại biểu Quốc hội trong Đoàn đã tham gia **14** lượt phát biểu; **01** lượt chất vấn trực tiếp tại Hội trường⁽³⁾ đối với Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và gửi 01 văn bản kiến nghị đến Bộ trưởng Bộ Xây dựng⁽⁴⁾; **07** lượt phát biểu tại Tổ; gửi **04** văn bản tham gia ý kiến đến Tổng thư ký Quốc hội. Ngoài việc tham gia có chất lượng để góp phần xây dựng, hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Ý kiến phát biểu của các đại biểu Quốc hội tỉnh đã kịp thời chuyển tải các kiến nghị, tâm tư, nguyện vọng của cử tri tỉnh nhà và cử tri cả nước đến Quốc hội, Chính phủ, như:

Cần có giải pháp thiết thực để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hiện nay đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Bổ sung các chính sách quy định phù hợp hơn đối với công tác trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng, nuôi trồng dược liệu dưới tán rừng; có chính sách đãi ngộ thỏa đáng, xứng đáng với nhiệm vụ của lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc biên soạn, in ấn, phát hành tài liệu giáo dục địa phương theo Luật Giáo dục năm 2019. Sớm hoàn thành việc rà soát, tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế, giáo dục, bảo hiểm y tế cho người dân có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp đã bị cắt các chính sách này do việc điều chỉnh danh sách các xã, thôn, khu vực khó khăn, khu vực đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Khắc phục những hạn chế, yếu kém và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về 03 Chương trình mục tiêu quốc gia. Đặc biệt là giải quyết sớm đối với các nội dung đề nghị của tỉnh Kon Tum đã được Thủ tướng Chính phủ kết luận tại Thông báo số 376 ngày 13/9/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kon Tum cũng đã tiến hành **01** lần thảo luận tại Đoàn về các vấn đề liên quan đến việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn.

⁽³⁾ Về việc cần có giải pháp để duy trì, phát huy giá trị văn hóa đạo đức truyền thống

⁽⁴⁾ Về việc cần sớm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở

Ngoài các phiên họp chính thức, trong thời gian diễn ra kỳ họp, các đại biểu Quốc hội trong Đoàn đã tham gia các hoạt động của Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội mà đại biểu là thành viên.

Phần thứ ba

VIỆC XEM XÉT, TRẢ LỜI CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Trước Kỳ họp thứ 6, Đoàn ĐBQH tỉnh đã tiến hành tiếp xúc cử tri định kỳ tại 04 huyện và thành phố Kon Tum. Tại các Hội nghị tiếp xúc cử tri lần này, cử tri đã phát biểu, đề xuất 95 ý kiến, kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và tỉnh Kon Tum. Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh, chính quyền địa phương các cấp và đại diện lãnh đạo các ngành trong tỉnh đã trực tiếp giải thích, trả lời và thông tin cho cử tri tại Hội nghị tiếp xúc cử tri liên quan đến nội dung 70 kiến nghị của cử tri, được cử tri thống nhất. Còn lại 25 ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được Đoàn ĐBQH tỉnh Kon Tum xử lý như sau:

Đối với 06 ý kiến kiến nghị của cử tri⁽⁵⁾ thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của các cơ quan nhà nước ở Trung ương, Đoàn ĐBQH tỉnh đã tổng hợp gửi đến Quốc hội để chuyển đến các cơ quan nhà nước ở Trung ương xem xét, giải quyết, trả lời theo thẩm quyền (*hiện nay đang chờ kết quả; sau khi cơ quan chức năng ở Trung ương trả lời, Đoàn ĐBQH tỉnh sẽ thông báo đến cử tri*).

Đối với 19 ý kiến, kiến nghị của cử tri⁽⁶⁾ có liên quan đến thẩm quyền và trách nhiệm xử lý, giải quyết hoặc thông tin, trả lời của các cơ quan Nhà nước ở địa phương; Đoàn ĐBQH tỉnh đã tổng hợp và chuyển đến UBND tỉnh để chỉ đạo xem xét, giải quyết hoặc thông tin, trả lời cử tri. Đến nay, UBND tỉnh đã trả lời và chỉ đạo UBND huyện Đăk Gleixem xét, trả lời 19/19 ý kiến, kiến nghị của cử tri⁽⁷⁾. Đồng thời, UBND tỉnh đã gửi các văn bản này đến các cơ quan và UBND các huyện, thành phố Kon Tum biết, trả lời cử tri theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả của Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV và hoạt động của Đoàn ĐBQH tỉnh Kon Tum tại Kỳ họp này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, CTQH.

TM. ĐOÀN ĐBQH TỈNH KON TUM
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN

Phạm Đình Thanh

⁽⁵⁾ Có báo cáo số 63/BC-ĐBQH ngày 13/10/2023 của Đoàn ĐBQH tỉnh Kon Tum về kết quả tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV (*gửi kèm*)

⁽⁶⁾ Có Công văn số 145/ĐBQH-CTQH ngày 13/10/2023 của Đoàn ĐBQH tỉnh Kon Tum về việc gửi ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV (*gửi kèm*)

⁽⁷⁾ Có các Báo cáo số 440/BC-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh và Công văn số 2470/UBND-ĐTĐ ngày 10/11/2023 của UBND huyện Đăk Gleixem (*gửi kèm*)

